

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HSST
Ngày 26/4/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Khánh.

+ Ông Đinh Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Vũ Thị T; có vợ Bùi Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 27/02/2021; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

2. Nguyễn Bá K, sinh năm 1964 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá S (đã chết) và bà Lại Thị S; có vợ Lại Thị P và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 27/02/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

3. Bùi Văn K, sinh năm 1980 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân

tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Lại Thị Q; có vợ Vũ Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 27/02/2021; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

4. Vũ Văn Kh, sinh năm 1974 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M và bà Lại Thị C; có vợ Lại Thị N và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 21/6/2012, Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “đánh bạc” (đã được xóa án tích); tạm giữ ngày 27/02/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

5. Vũ Văn P, sinh năm 1971 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Lại Thị L; có vợ Lại Thị Á và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 27/02/2021; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

6. Vũ Văn T, sinh năm 1981 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn K và bà Bùi Thị Q; có vợ Quản Thị H và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 27/02/2021; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

7. Vũ Văn Th, sinh năm 1988 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Bùi Thị C; có vợ Ngô Thị M và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 27/02/2021; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

8. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Vũ Thị T; có vợ Vũ Thị T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 27/02/2021; áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 05/3/2021. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, tại nhà ở của Nguyễn Văn Đồng, sinh năm 1978 ở thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam. Đ cùng Vũ Văn T, sinh năm 1981; Bùi Văn K, sinh năm 1980; Vũ Văn Th, sinh năm 1988; Vũ Văn P, sinh năm 1971; Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; Nguyễn Bá K, sinh năm 1964; Vũ Văn Kh, sinh năm 1974; Vũ Văn N, sinh năm 1977 và Bùi Văn H, sinh năm 2002 đều ở cùng thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam uống rượu ở nhà Nguyễn Văn Đ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày sau khi ăn uống xong, Đ dọn dẹp bát đĩa, K, T, Th, K, Kh, T cùng ngồi trên thảm trải sẵn dưới nền nhà. Quá trình ngồi chơi, Kh thấy có một bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn ở cạnh thảm nên lấy chia thành 06 phần, mỗi phần 03 quân đồng thời lấy tiền trong người ra và bỏ vào giữa thảm 10.000đồng. Thấy vậy T, Th, Kh, T và K lấy tiền trong người ra cùng chơi. Các đối tượng thống nhất cùng góp tiền gà với số tiền 10.000đồng/người, người nào chia bài sẽ được tổ trước, người nào không tham gia tổ thì úp bài. Khi mọi người tổ xong thì ngửa bài ra để so bài. Các đối tượng quy ước điểm lớn nhất là Sáp khi có ba lá bài giống nhau và sáp A, A, A là to nhất và lần lượt dịch xuống, tiếp đến là Liêng khi có ba lá bài liên tiếp nhau và Liêng Q, K, A là to nhất lần lượt dịch xuống dưới, tiếp đến là tính điểm 9 điểm là cao nhất, 0 điểm là nhỏ nhất và độ chất thì lần lượt là rô, cơ, nhép, bích. Tiền tổ thấp nhất là 10.000đồng, cao nhất là 100.000đồng. Kết thúc ván bài ai có điểm cao nhất sẽ được toàn bộ số tiền gà và số tiền tổ và sẽ là người chia bài ở ván tiếp theo. Khi các đối tượng chơi được một, hai ván thì Nguyễn Văn Đ và Vũ Văn P cùng ngồi xuống tham gia chơi. Anh Vũ Văn N và anh Bùi Văn H ngồi uống nước không tham gia chơi đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện K, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc 01 thảm nhung màu xanh kích thước (2,4x2,0)m, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân và số tiền 890.000đồng. Thu giữ trên người của Nguyễn Bá K 5.110.000đồng, Vũ Văn Kh 1.020.000đồng, Vũ Văn P 3.740.000đồng, Bùi Văn K 4.500.000đồng, Vũ Văn Th 900.000đồng, Vũ Văn T 210.000đồng, Nguyễn Văn Đ 360.000đồng. Tổng số tiền thu giữ và xác định các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 16.730.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSKB ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Vũ Văn T, Bùi Văn K, Vũ Văn T, Vũ Văn P, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá K, Vũ Văn K về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS không áp dụng đối với bị cáo K, khoản 2 Điều 51 BLHS áp dụng đối với bị cáo K, Kh); Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ; Vũ Văn Kh mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án; bị cáo Nguyễn Bá K từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án; bị cáo Bùi Văn K, Vũ Văn P, Vũ Văn T, Vũ Văn Th, Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao các bị cáo cho UBND xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 thảm nhung màu xanh, kích thước (2,5x2,0)m. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.730.000đồng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị án phí và quyền kháng cáo. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo không tranh luận gì và cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Bá K, Bùi Văn K, Vũ Văn Kh, Vũ Văn P, Vũ Văn T, Vũ Văn Th, Nguyễn Văn Th thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 27/02/2021, tại nhà ở của Nguyễn Văn Đ ở thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam gồm các đối tượng Nguyễn Văn Đ sinh năm 1978, Nguyễn Bá K sinh năm 1964, Bùi Văn K sinh năm 1980, Vũ

Văn K sinh năm 1974, Vũ Văn P sinh năm 1971, Vũ Văn T sinh năm 1981, Vũ Văn Th sinh năm 1988, Nguyễn Văn Th sinh năm 1986 đều ở thôn Y, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam đang đánh bạc trái phép được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng bằng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài thì bị Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 16.730.000đồng. Hành vi đó của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Biết rõ hành vi dùng bộ bài tú lơ khơ chơi được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng với tổng số tiền 16.730.000đồng là sát phạt nhau, vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nhưng các bị cáo vẫn thực hiện.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy, bị cáo Nguyễn Bá K là người khởi xướng nên giữ vai trò chính. Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Vũ Văn Kh, Vũ Văn T, Vũ Văn Th và Nguyễn Văn Th giữ vai trò đồng phạm. Bị cáo Bùi Văn K, Vũ Văn P với vai trò đồng phạm nhưng còn tham gia chơi với số tiền lớn hơn các đồng phạm khác trong vụ án.

[4] Khi quyết định hình phạt Toà án thấy: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ, Kh, K, P, T, Th, Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Bá Khang có thời gian tham gia quân đội và có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo K có bố để là thương binh và được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ nên bị cáo Kh, K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy theo định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự các bị cáo không phải chịu. Ngoài ra các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bản thân luôn chấp hành chính sách pháp luật nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật theo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm một bài tú lơ khơ 52 quân bài, một tấm nhung màu xanh, kích thước (2,4x2,0)m là công cụ phạm tội, vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 16.730.000đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a điểm b điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Bá K, Bùi Văn K, Vũ Văn Kh, Vũ Văn P, Vũ Văn T, Vũ Văn Th, Nguyễn Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 Điều 51 BLHS áp dụng đối với bị cáo K); Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Bá K 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Bị cáo Bùi Văn K 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Bị cáo Vũ Văn P 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Bị cáo Vũ Văn T 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Bị cáo Vũ Văn Th 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Nguyễn Văn Th 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Kh 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Bá K, Bùi Văn K, Vũ Văn P, Vũ Văn Kh; Vũ Văn T, Vũ Văn Th, Nguyễn Văn Th cho UBND xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a điểm b điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 01 tấm nhung màu xanh, kích thước (2,5x2,0)m. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.730.000đồng (tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kim Bảng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng. Ủy nhiệm chi ngày 09/4/2021).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Bá K, Bùi Văn K, Vũ Văn Kh, Vũ Văn P, Vũ Văn T, Vũ Văn Th, Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Bá K, Bùi Văn K, Vũ Văn Kh, Vũ Văn P, Vũ Văn T, Vũ Văn Th, Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

